

CÔNG TÁC SINH VIÊN Ở MỘT SỐ NƯỚC TRÊN THẾ GIỚI VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM CHO VIỆT NAM TRONG ĐÀO TẠO THEO HỌC CHẾ TÍN CHỈ

Nguyễn Trung Luân¹, Nguyễn Nho Huy^{2*}

Tóm tắt. Bài viết này tìm hiểu về quan điểm, nội dung, cách thức triển khai công tác sinh viên trong trường đại học ở một số nước trên thế giới và đề xuất một số bài học kinh nghiệm có thể áp dụng đối với các trường đại học ở Việt Nam nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện công tác sinh viên trong điều kiện đào tạo theo học chế tín chỉ.

Từ khóa: Công tác sinh viên, đào tạo, học chế tín chỉ.

1. Mở đầu

Đào tạo theo học chế tín chỉ được khởi đầu tại Đại học Harvard (Mỹ) từ năm 1872 và đang được áp dụng rộng rãi trong giáo dục đại học tại đa số các nước trên toàn thế giới. Ở Việt Nam hiện nay, hầu hết các trường đại học đã thực hiện chuyển từ việc đào tạo theo niên chế sang đào tạo theo học chế tín chỉ dưới những mức độ và cách làm khác nhau. Việc chuyển đổi hình thức đào tạo theo học chế tín chỉ đã có những tác động rất lớn đến công tác sinh viên của các trường đại học do những đặc điểm khác biệt của nó trong tổ chức các hoạt động dạy và học, đặc biệt là tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của sinh viên được phát huy cao độ. Sinh viên được quyền xây dựng một tiến độ học tập riêng trong khung thời gian học tập cho phép, lựa chọn môn học và thời điểm để học một học phần nên các lớp học theo tín chỉ không được duy trì ổn định, có thể có nhiều sinh viên thuộc các khoa, ngành học khác nhau, các khóa học khác nhau. Do vậy, việc tổ chức các hoạt động công tác sinh viên trong đào tạo theo học chế tín chỉ ở các trường đại học gặp rất nhiều khó khăn, cần phải đổi mới về nội dung và phương thức thực hiện phù hợp với đặc điểm của đào tạo theo học chế tín chỉ để đạt được hiệu quả cao nhất. Tuy có một số khác biệt về mục tiêu, nội dung công tác sinh viên nhưng những quan điểm, cách thức thực hiện công tác sinh viên trong đào tạo theo học chế tín chỉ của thế giới luôn là bài học kinh nghiệm quý báu cho Việt Nam, đặc biệt là việc tăng cường các hoạt động quản lý sinh viên và tổ chức các hoạt động hỗ trợ, dịch vụ, đáp ứng nhu cầu đa dạng của sinh viên hiện nay.

2. Công tác sinh viên ở một số nước trên thế giới

Trong bản “Tuyên bố về giáo dục đại học thế giới” năm 1998, UNESCO đã kêu gọi các quốc gia cùng chung tay hành động nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đại học. Hệ thống giáo dục đại học cần phải đáp ứng được các nhu cầu cá nhân cơ bản của sinh viên thông qua việc cung cấp các

Ngày nhận bài: 07/09/2017. Ngày nhận đăng: 05/10/2017.

¹Trường Đại học Xây dựng Hà Nội.

²Vụ Giáo dục chính trị và Công tác Học sinh - Sinh viên, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

* e-mail: nnhuy@moet.edu.vn.

chương trình và dịch vụ toàn diện ngoài giờ lên lớp cho sinh viên. Công tác sinh viên phải được thực hiện một cách hiệu quả để tạo điều kiện thuận lợi cho các sinh viên tập trung nhiều hơn vào việc học tập cũng như việc phát triển bản thân cả về nhận thức lẫn tư tưởng, tình cảm. Công tác sinh viên cũng góp phần nâng cao kết quả học tập của sinh viên. UNESCO quan điểm đầu tư cho sinh viên và công tác sinh viên trong giáo dục đại học là đảm bảo cho sự thành công của một thể hệ cũng như những cống hiến của họ cho nền kinh tế quốc gia trong tương lai. UNESCO đặc biệt coi trọng việc lấy sinh viên làm trung tâm của các hoạt động giáo dục và đào tạo bằng cách khuyến khích sinh viên tích cực học tập đồng thời chú trọng phát triển các kỹ năng cá nhân, kỹ năng xã hội, nâng cao nhận thức và văn hóa của sinh viên. Mục tiêu, quan điểm chung của UNESCO đối với công tác sinh viên là: 1/ Giúp sinh viên tích lũy được kinh nghiệm học tập toàn diện và chất lượng ở bậc đại học; 2/ Được tiếp cận một nền giáo dục tiên tiến, được rèn luyện kỹ năng nhằm nâng cao tay nghề, tăng tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp và có việc làm; 3/ Giáo dục sinh viên trở thành những công dân có trách nhiệm đối với xã hội.

Công tác sinh viên của các trường đại học ở Mỹ và các nước phát triển đang được thực hiện theo các tiêu chuẩn chuyên nghiệp. Hiện nay đã có nhiều hiệp hội, tổ chức quy tụ các chuyên gia, những người làm công tác sinh viên và dịch vụ sinh viên chuyên nghiệp như: Hiệp hội các nhà quản lý sinh viên quốc gia của Mỹ (NASPA), Hiệp hội các nhà quản lý trong lĩnh vực dịch vụ sinh viên (AMOSSHE), Hiệp hội các tổ chức dịch vụ sinh viên trong các trường đại học, cao đẳng (CACUSS), Hiệp hội các tổ chức dịch vụ sinh viên của Đức (DSW),... Các tổ chức này đã đưa ra nhiều khuyến nghị, hướng dẫn rõ ràng về các tiêu chuẩn công tác và dịch vụ sinh viên chuyên nghiệp; đồng thời kết nối, chia sẻ kinh nghiệm giữa những người làm công tác sinh viên trên toàn thế giới.

Hội đồng vì sự phát triển của các tiêu chuẩn trong giáo dục đại học (CAS) của Mỹ được thành lập năm 1979 là đại diện cho một hệ thống các hiệp hội giáo dục đại học chuyên nghiệp của Mỹ. CAS được thành lập nhằm mục đích điều phối, ban hành, phổ biến các tiêu chuẩn, nguyên tắc chuyên nghiệp trên cơ sở các chương trình, dịch vụ cho sinh viên đại học trên toàn nước Mỹ. Theo [1], CAS thực hiện 6 nhiệm vụ cơ bản sau đây:

1) Hình thành và phổ biến các tiêu chuẩn chuyên nghiệp thống nhất, kịp thời cho các dịch vụ, chương trình phát triển sinh viên, các dịch vụ hỗ trợ học tập và các chương trình, dịch vụ khác liên quan đến giáo dục đại học.

2) Thúc đẩy sự đánh giá và cải thiện chất lượng các chương trình, dịch vụ trong giáo dục đại học thông qua tự nghiên cứu, đánh giá, sử dụng các tiêu chuẩn CAS.

3) Hình thành, áp dụng và phổ biến các tiêu chuẩn thống nhất và kịp thời trong việc đào tạo, tập huấn nghiệp vụ cho các cán bộ, nhân viên trong lĩnh vực công tác sinh viên.

4) Thúc đẩy sự đánh giá và cải thiện chất lượng các chương trình tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác sinh viên thông qua việc tự nghiên cứu, đánh giá, sử dụng các tiêu chuẩn CAS.

5) Tăng cường sử dụng và nâng cao vai trò của các tiêu chuẩn giữa các nhà quản lý công tác sinh viên và các giảng viên trong trường đại học.

6) Thúc đẩy những nỗ lực hợp tác giữa các hiệp hội nhằm đánh giá chất lượng và tính chuyên nghiệp của các dịch vụ sinh viên trong giáo dục đại học.

Phòng Công tác sinh viên thuộc Trung tâm tư vấn, Trường Đại học Virginia Tech (Mỹ) đặc biệt chú trọng đến việc tư vấn cho sinh viên xây dựng kế hoạch học tập hiệu quả trong toàn khóa học. Trong đó kế hoạch học tập của sinh viên nên chia làm 3 loại theo thời gian: 1) Kế hoạch dài hạn: Xây dựng kế hoạch để hoàn thành nhiệm vụ cố định cho một năm học hay một học kỳ dựa

theo chương trình đào tạo, trong đó bao gồm mục tiêu của từng tháng, từng tuần; 2) Kế hoạch trung hạn: bao gồm danh sách ngắn gọn các sự kiện chính trong tuần và khối lượng công việc phải hoàn thành, chú trọng việc làm mới danh sách này hàng tuần; và 3) Kế hoạch ngắn hạn: Là một thẻ ghi nhớ những việc cụ thể, quan trọng cần làm trong ngày, luôn mang theo bên mình và gạch ngang mỗi khi hoàn thành công việc; thẻ này nên ghi chép vào sáng sớm hoặc tối muộn trước khi đi ngủ [2].

Các tổ chức dịch vụ sinh viên ở Châu Âu đã xác định rõ ràng các tiêu chuẩn về rèn luyện con người đối với sinh viên như tiêu chuẩn Wellness UWSP (1974) yêu cầu công tác sinh viên phải làm cho sinh viên phát triển tốt 6 mặt: 1) Phát triển xã hội; 2) Phát triển thể lực; 3) Phát triển trí lực; 4) Phát triển nghề nghiệp; 5) Phát triển về tình cảm; và 6) Phát triển tinh thần. Các tiêu chuẩn này có ảnh hưởng lẫn nhau, bổ sung cho nhau, là căn cứ để công tác sinh viên của các nhà trường phát huy các chức năng của mình.

Công tác sinh viên ở Trung Quốc có nhiều đặc điểm tương đồng với Việt Nam về nội dung và phương pháp thực hiện. Công tác giáo dục tư tưởng chính trị cho sinh viên lấy chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Mao Trạch Đông, lý luận Đặng Tiểu Bình làm cơ sở tư tưởng chủ đạo được các nhà trường triển khai toàn diện và được đặt là vấn đề then chốt trong việc đào tạo phát triển toàn diện sinh viên do Đảng ủy nhà trường trực tiếp phụ trách. Quản lý công tác sinh viên của các trường đại học ở Trung Quốc đều hướng đến ba mục tiêu chung đó là: 1) Duy trì sự ổn định trong sinh viên để đảm bảo các hoạt động phát triển nhà trường; 2) Tạo mọi điều kiện cho sự phát triển của sinh viên cùng với sự phát triển của nhà trường và đất nước; 3) Làm tốt các khâu dịch vụ liên quan đến sinh viên, mọi sinh viên phải “hài lòng” với dịch vụ giáo dục của nhà trường.

Điều kiện cơ sở vật chất của các trường đại học ở Trung Quốc đều phục vụ rất tốt cho việc học tập, sinh hoạt và rèn luyện của sinh viên. Hầu hết các nhà trường đều có hệ thống ký túc xá đáp ứng 100% nhu cầu của sinh viên. Nhiều trường bắt buộc sinh viên phải ở nội trú, việc xin ở ngoại trú phải có sự cam kết của gia đình và phải được nhà trường đồng ý nên đã tạo điều kiện rất thuận lợi cho việc quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục ngoại khóa cho sinh viên. Công tác giáo dục lý luận chính trị, phát triển đảng viên được các trường đại học ở Trung Quốc rất coi trọng, mỗi sinh viên phải có nhận thức rõ về chế độ chính trị ở Trung Quốc và có thời gian trải nghiệm thực tế ở vùng nông thôn để viết bài luận. Đây là tín chỉ bắt buộc đối với mỗi sinh viên trước khi ra trường. Công tác tư vấn, giới thiệu việc làm cho sinh viên được các nhà trường chú trọng thực hiện thông qua Văn phòng tư vấn việc làm thuộc Ban (Phòng) công tác sinh viên.

Thông qua việc trực tiếp tham gia các đoàn khảo sát, học hỏi kinh nghiệm về công tác sinh viên ở một số trường đại học tại Singapore, Malaysia, Hàn Quốc và Nhật Bản do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức, chúng tôi nhận thấy điểm tương đồng trong việc thực hiện công tác sinh viên và quản lý công tác sinh viên của các trường đại học ở các nước phát triển hiện nay như sau:

- Quản lý công tác sinh viên của các trường đại học được triển khai trên cơ sở tôn trọng, phát huy ý thức công dân, tính tự giác và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật của sinh viên. Các trường đại học không chú trọng công tác giáo dục, tuyên truyền về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, giáo dục pháp luật cho sinh viên vì họ coi sinh viên là những người trưởng thành, tự chịu trách nhiệm cá nhân trước pháp luật. Các nhà trường đều không đề cập đến vấn đề quản lý sinh viên ngoài giờ học ngoại trú, trách nhiệm quản lý thuộc về gia đình và địa phương chính bản thân sinh viên. Công tác sinh viên của các trường tập trung chủ yếu vào các hoạt động tư vấn, hỗ trợ và dịch vụ sinh viên (Một số trường đại học đặt tên phòng, ban phụ trách công tác sinh viên là: Department of student services).

- Các nhà trường đặc biệt chú trọng đến việc tổ chức, hỗ trợ hoạt động của các Câu lạc bộ

theo sở thích của sinh viên để thông qua đó rèn luyện kỹ năng, phát huy tính sáng tạo, tự giác, đẩy mạnh phong trào văn nghệ, thể thao đồng thời đánh giá việc rèn luyện của sinh viên trong thời gian học tập tại trường. Mô hình tổ chức bộ máy quản lý công tác sinh viên khá gọn, nhưng rất chuyên nghiệp trong việc xử lý từng mảng công việc cụ thể; phát huy tối đa ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, hỗ trợ và dịch vụ sinh viên.

- Việc quản lý sinh viên dựa trên kết quả học tập của sinh viên và đánh giá của giảng viên phụ trách từng học phần, tín chỉ. Các trường hầu như không tổ chức quản lý sinh viên theo lớp khóa học và lớp học phần như ở Việt Nam.

Trong những năm gần đây, công tác sinh viên của các trường đại học ở Việt Nam đã dần được tăng cường, chuẩn hóa về nội dung, phương pháp thực hiện. Đặc biệt là trong giai đoạn các trường chuyển đổi mạnh mẽ từ việc đào tạo theo niên chế, học phần sang đào tạo theo học chế tín chỉ. Từ năm 2006 đến nay, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành trên 20 văn bản quy phạm pháp luật quy định về nội dung, biện pháp thực hiện công tác sinh viên. Đây là hành lang pháp lý quan trọng để các trường tổ chức thực hiện tốt công tác sinh viên. Nhìn chung, các trường đã tiến hành cụ thể hóa các quy định của Bộ và tổ chức thực hiện công tác sinh viên phù hợp với thực tiễn của nhà trường. Công tác sinh viên của các trường đại học đã dần được khẳng định thông qua những kết quả cụ thể, tác động đến chất lượng giáo dục và đào tạo của nhà trường.

Năm 2015, người viết đã tiến hành khảo sát thực trạng công tác sinh viên của 11 trường đại học đại diện cho các vùng, miền, loại hình trường (Đại học Thái Nguyên, Đại học Huế, Trường Đại học Xây dựng, Trường Đại học Thủy lợi, Trường Đại học Hải Phòng, Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng, Trường Đại học Bách khoa, Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh; Trường Đại học Kinh tế thành phố Hồ Chí Minh, Trường Đại học Cần Thơ, Trường Đại học Lạc Hồng, Trường Đại học An Giang) bằng hình thức phỏng vấn trực tiếp, phát phiếu hỏi đối với 1,300 sinh viên hệ chính quy và 200 cán bộ quản lý, giảng viên, chuyên viên phụ trách công tác sinh viên. Cùng với việc nghiên cứu, tổng hợp các báo cáo tổng kết công tác sinh viên giai đoạn 2012 - 2016 của các trường đại học gửi về Bộ Giáo dục và Đào tạo, có thể đánh giá khái quát thực trạng công tác sinh viên của các trường đại học hiện nay như sau:

2.1. Công tác giáo dục, tuyên truyền

Công tác giáo dục, tuyên truyền là nội dung, nhiệm vụ trọng tâm, được thực hiện xuyên suốt quá trình hoạt động của công tác sinh viên trong trường đại học. Nội dung công tác giáo dục, tuyên truyền cho sinh viên tập trung vào việc giáo dục, tuyên truyền, định hướng về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, pháp luật, thể chất, thẩm mỹ,... của sinh viên. Để làm tốt công tác này, các nhà trường đã thực hiện đa dạng hóa hình thức, nội dung giáo dục, tuyên truyền thông qua việc tổ chức nhiều hoạt động giáo dục khác nhau, đồng thời có sự phối hợp chặt chẽ với các đơn vị, các tổ chức đoàn thể trong và ngoài trường nhằm thu hút sự tham gia tích cực của sinh viên trong mỗi hoạt động. Kết quả khảo sát cho thấy, nội dung Giáo dục tư tưởng chính trị, phát triển Đảng trong sinh viên được đánh giá cao nhất với tỷ lệ đánh giá ở mức tốt và rất tốt là 58,44%. Điều này cho thấy, công tác giáo dục tư tưởng chính trị, phát triển đảng viên trong sinh viên được các nhà trường chú trọng, triển khai mạnh mẽ. Công tác phát triển đảng viên trong sinh viên luôn được Đảng ủy các nhà trường quan tâm bằng việc thường xuyên tổ chức các lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng. Ngoài tiêu chuẩn về kết quả học tập và rèn luyện, một số trường đã đề ra tiêu chuẩn về ngoại ngữ, tin học trong điều kiện để được xem xét, kết nạp đảng, từ đó thúc đẩy phong trào học tập và rèn luyện các kỹ năng mềm của sinh viên (trong giai đoạn 2012 - 2016, Đại học Thái Nguyên tổ chức cho 5,308 sinh viên học bồi dưỡng nhận thức về Đảng và kết nạp được 1,906 sinh viên).

Nhìn chung, các trường đại học đã chú trọng đa dạng hóa hình thức giáo dục, tuyên truyền để thu hút sự tham gia tích cực của sinh viên. Nhiều hình thức giáo dục, tuyên truyền do nhà trường tiến hành được sinh viên đánh giá cao, tuy nhiên, một số nội dung, hình thức thực hiện còn khô cứng, chưa thực sự phát huy hiệu quả. Các sinh viên được khảo sát đánh giá nguyên nhân dẫn đến công tác giáo dục, tuyên truyền của nhà trường kém hiệu quả là do hoạt động còn mang tính hình thức (chiếm 84% ý kiến đánh giá của sinh viên) và việc tổ chức, triển khai chưa phù hợp (chiếm 77% ý kiến đánh giá của sinh viên).

2.2. Công tác quản lý sinh viên

Khi triển khai thực hiện đào tạo theo học chế tín chỉ, các trường đại học đã gặp rất nhiều khó khăn, vướng mắc và bị động trong công tác quản lý sinh viên, đặc biệt là quản lý sinh viên ngoài giờ lên lớp, quản lý sinh viên ở ngoại trú. Bên cạnh đó thì vấn đề ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý sinh viên chưa được khai thác hiệu quả, việc đăng ký học phần và quản lý thông tin sinh viên qua hệ thống mạng của một số trường còn nhiều bất cập, nhiều sinh viên còn gặp khó khăn khi đăng nhập vào tài khoản cá nhân để đăng ký vì hệ thống mạng của nhà trường trong tình trạng quá tải. Việc quản lý hành chính đối với sinh viên được cán bộ quản lý, giảng viên đánh giá khá tốt, đặc biệt là việc Tổ chức tiếp nhận sinh viên, sắp xếp sinh viên vào lớp (có 55% ý kiến đánh giá rất tốt và tốt) và nội dung Làm thẻ sinh viên, tổ chức phát bằng tốt nghiệp (53% đánh giá rất tốt và tốt). Đối với công tác Thống kê, tổng hợp dữ liệu và quản lý, lưu trữ hồ sơ liên quan đến sinh viên được đánh giá là có cải thiện rõ rệt so với trước đây (có 46% đánh giá rất tốt và tốt). Hiện nay nhiều trường đã xây dựng phần mềm quản lý nên có thể cập nhật thường xuyên các dữ liệu liên quan đến sinh viên như: kết quả học tập và rèn luyện theo học kỳ, năm học, khen thưởng và kỷ luật sinh viên; thông tin về chỗ ở ngoại trú,... Tuy nhiên, công tác quản lý sinh viên ngoài giờ lên lớp và sinh viên ở ngoại trú của các trường còn nhiều hạn chế, hiệu quả không cao. Việc lập sổ theo dõi sinh viên ngoại trú đã được các trường thực hiện, tuy nhiên việc cập nhật đầy đủ, thường xuyên sự thay đổi nơi cư trú của sinh viên ngoại trú thì chỉ có 13% ý kiến của cán bộ, giảng viên đánh giá là thực hiện tốt. Riêng nội dung nhà trường chủ động phối hợp với chính quyền địa phương, cơ quan công an, các ngành có liên quan tổ chức kiểm tra tình hình học tập, sinh hoạt của sinh viên ở ngoại trú, tổ chức giao ban hàng năm giữa nhà trường và chính quyền địa phương về tình hình sinh viên ở ngoại trú thì nhiều ý kiến đánh giá là không có hoạt động này và nếu có thì vẫn còn yếu và nhiều bất cập. Nhìn chung, công tác phối hợp giữa nhà trường và địa phương trong việc quản lý sinh viên ngoại trú bị đánh giá rất yếu, hoạt động chưa hiệu quả.

2.3. Công tác hỗ trợ và dịch vụ sinh viên

Bên cạnh việc giáo dục, tuyên truyền và quản lý sinh viên, các trường đã chú trọng tới các hoạt động hỗ trợ và dịch vụ sinh viên nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất để sinh viên có thể rèn luyện, sinh hoạt, phát huy tốt mọi tiềm năng cá nhân. Các nhà trường ngày càng coi trọng hơn việc hỗ trợ, phục vụ, tạo điều kiện tốt nhất để sinh viên học tập và rèn luyện. Công tác tư vấn nghề nghiệp, giới thiệu việc làm, hợp tác với doanh nghiệp thông qua các hoạt động như tư vấn tuyển sinh, ngày hội việc làm đang trở thành hoạt động thường xuyên của nhiều trường. Thông qua trung tâm tư vấn, nhiều sinh viên đã tìm được việc làm thêm, tìm được công việc phù hợp sau khi tốt nghiệp, hiểu biết và rèn luyện được các kỹ năng mềm, đáp ứng được yêu cầu của nhà tuyển dụng. Một số trường đã tổ chức các sân chơi phát huy tính sáng tạo cho sinh viên như: Cuộc thi Dynamic - sinh viên nhà doanh nghiệp trong tương lai (Trường Đại học Kinh tế thành phố Hồ Chí Minh chủ trì, phối hợp với nhiều trường đại học khối ngành kinh tế), Chương trình “Doanh nghiệp với sinh viên”, “5 phút đồng hành cùng thí sinh” (Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh) cùng các hoạt

động giao lưu sinh viên với các nhà tuyển dụng nằm trong chuỗi các hoạt động của “Ngày hội việc làm” được các nhà trường tổ chức hàng năm [4].

2.4. Nhận xét chung

Nhìn chung, mô hình công tác sinh viên hiện tại bước đầu đã được thực hiện mềm dẻo, chú trọng đến các hoạt động hỗ trợ và dịch vụ sinh viên. Các nhà trường đã cụ thể hóa văn bản pháp quy của Bộ Giáo dục và Đào tạo phù hợp với điều kiện nhà trường, thể hiện công khai, minh bạch trong công tác sinh viên, đặc biệt là các quy định liên quan đến quyền và nghĩa vụ của sinh viên. Một số nhà trường đã phát huy sự chủ động, sáng tạo, thực hiện nhiều giải pháp hiệu quả để thực hiện công tác sinh viên đáp ứng việc đào tạo theo hệ thống tín chỉ.

Tuy nhiên, nhận thức về vị trí, vai trò của công tác sinh viên ở một số nhà trường còn chưa đầy đủ; phạm vi xác định công tác sinh viên còn hạn hẹp trong lĩnh vực quản lý, chưa thật sự xác định được vai trò của nhà trường trong công tác hỗ trợ, phục vụ sinh viên để góp phần nâng cao uy tín của nhà trường trước xã hội. Hình thức quản lý sinh viên trong điều kiện đào tạo theo học chế tín chỉ chưa có nhiều đổi mới, chưa phát huy được tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của sinh viên trong các hoạt động học tập và rèn luyện. Việc quản lý sinh viên ngoại trú còn nhiều bất cập, đặc biệt là cơ chế phối hợp giữa nhà trường với chính quyền, đoàn thể ở địa phương nơi sinh viên ở ngoại trú. Công tác nắm bắt tình hình, diễn biến về tư tưởng chính trị và những vấn đề bức xúc trong sinh viên còn yếu. Các vấn đề về tư tưởng phát sinh trong sinh viên, nhà trường không nắm được hết nên chưa có được các giải pháp kịp thời. Thời gian và kinh phí dành cho hoạt động ngoại khóa ở các nhà trường chưa đáp ứng nhu cầu của sinh viên. Hơn nữa, hệ thống quản lý sinh viên hiện tại vẫn còn nặng về quản lý hành chính, chưa thật sự quan tâm lĩnh vực hỗ trợ để sinh viên có thể rèn luyện phát triển tốt nhất các tố chất, tiềm năng và phẩm chất cá nhân. Mục tiêu đào tạo đạt chuẩn đầu ra sẽ không đạt được nếu không đổi mới công tác sinh viên theo hướng tăng cường các hoạt động hỗ trợ và dịch vụ sinh viên.

3. Một số giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác sinh viên hướng tới đào tạo đạt chuẩn đầu ra

Chuẩn đầu ra của các chương trình đào tạo chứa đựng 3 nhóm nội dung chính: 1) Kiến thức; 2) Kỹ năng (bao gồm kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ của ngành nghề đào tạo, và kỹ năng hỗ trợ, kỹ năng mềm); 3) Thái độ (phẩm chất đạo đức, tư tưởng chính trị). Việc tổ chức đào tạo hiện nay tập trung chủ yếu vào trang bị kiến thức, chưa thực sự chú trọng đến rèn luyện kỹ năng, phát triển năng lực và phẩm chất cá nhân. Đa số các nội dung dạy học được tổ chức để trang bị khối kiến thức liên quan cho sinh viên. Cách dạy học thiên về trang bị kiến thức, người học chưa được vận dụng nhiều kiến thức vào thực tế, chưa được rèn luyện nhiều về kỹ năng bổ trợ, kỹ năng mềm. Vì thế, các mục tiêu về rèn luyện kỹ năng, xây dựng phẩm chất đạo đức tuy có được đề cập trong chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo, của môn học, nhưng thực tế chưa được chú trọng nhiều [5].

Công tác sinh viên đóng vai trò rất quan trọng trong việc giáo dục, hình thành phẩm chất và kỹ năng của sinh viên. Để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác sinh viên hướng tới đào tạo đạt chuẩn đầu ra, cần các giải pháp tổng thể và đồng bộ, triển khai ở tất cả các khâu, các bộ phận liên quan, bắt đầu từ việc thay đổi nhận thức, hệ thống tổ chức, quản lý đến việc triển khai tổ chức thực hiện và các điều kiện đảm bảo như cơ sở vật chất, con người, tài chính,... Trong khuôn khổ bài báo này, người viết đề xuất một số giải pháp liên quan trực tiếp đến việc quản lý, giáo dục, hình thành phẩm chất và kỹ năng của sinh viên, cụ thể như sau:

3.1. *Đổi mới nội dung, phương pháp quản lý sinh viên và tổ chức các hoạt động giáo dục, tuyên truyền cho sinh viên phù hợp với đào tạo theo học chế tín chỉ*

Đổi mới nội dung, phương pháp quản lý sinh viên và tổ chức các hoạt động giáo dục, tuyên truyền cho sinh viên phù hợp với đào tạo theo học chế tín chỉ là vấn đề cốt lõi để nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động công tác sinh viên hướng đến đào tạo đạt chuẩn đầu ra. Cụ thể:

3.1.1. *Ứng dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội trong công tác quản lý sinh viên và tổ chức các hoạt động giáo dục, tuyên truyền*

Đối với công tác quản lý hành chính, quản lý theo hồ sơ sinh viên, nhà trường cần cải tiến theo hướng xây dựng hệ thống dữ liệu quản lý sinh viên theo mã số sinh viên, mã số học phần, số lượng tín chỉ sinh viên đăng ký tích lũy trong một học kỳ, thực hiện với từng sinh viên thông qua hệ thống phần mềm quản lý. Phần mềm quản lý sinh viên sẽ tạo ra được cơ sở dữ liệu chung về sinh viên, có thể chia sẻ công khai trên mạng máy tính của nhà trường khi cần thiết có thể khai thác thông tin về sinh viên theo từng mục đích như: kết quả học tập, số tín chỉ đang tích lũy, kết quả rèn luyện, khen thưởng, kỷ luật,... Mỗi sinh viên được cung cấp một tài khoản riêng để có thể đăng ký học, xem thời khóa biểu, nộp học phí, xem điểm và có thể tự cập nhật những thay đổi trong hồ sơ sinh viên của mình thông qua phần mềm quản lý sinh viên của nhà trường. Như vậy, hồ sơ của sinh viên trong đào tạo theo học chế tín chỉ sẽ được quản lý theo kiểu “tương tác” và “mở”, tạo điều kiện thuận lợi cho sinh viên và các phòng ban liên quan khác của nhà trường tra cứu và cập nhật thông tin của sinh viên trong suốt quá trình học tập và rèn luyện tại trường và có thể cập nhật, theo dõi tình hình việc làm của sinh viên sau khi ra trường.

3.1.2. *Đối với việc nắm bắt diễn biến tư tưởng của sinh viên và tổ chức các hoạt động giáo dục, tuyên truyền về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, phổ biến giáo dục pháp luật*

Hình thức tổ chức hoạt động giáo dục, tuyên truyền không nhất thiết phải tập trung sinh viên mà có thể thực hiện trực tuyến, khai thác triệt để những tiện ích của công nghệ thông tin, viễn thông như: email, mạng xã hội, tin nhắn điện thoại, tổ chức các cuộc thi trực tuyến, các diễn đàn trên mạng xã hội để cùng trao đổi, thảo luận,... để tuyên truyền, định hướng về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của sinh viên. Thông qua mạng xã hội, nhà trường có thể nắm bắt được nhanh nhất tình hình, diễn biến tư tưởng của sinh viên để định hướng, tuyên truyền, giải thích, đồng thời tư vấn, hỗ trợ sinh viên kịp thời, hiệu quả. Mặt khác, mạng xã hội còn giúp chủ nhiệm lớp sinh viên, cố vấn học tập nhanh chóng nắm bắt tình hình học tập và rèn luyện của sinh viên, tổ chức họp lớp, đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên, trưng cầu ý kiến của sinh viên về khen thưởng, kỷ luật và các vấn đề khác có liên quan đến sinh viên.

3.1.3. *Cụ thể hóa các nội dung đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên*

Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện đối với người học trình độ đại học hệ chính quy [2], trong đó quy định 05 tiêu chí đánh giá và khung điểm tương ứng cho mỗi tiêu chí. Nhà trường cần cụ thể hóa từng tiêu chí gắn với đặc thù đào tạo theo học chế tín chỉ và thực tiễn việc tổ chức các hoạt động rèn luyện của sinh viên nhà trường. Ví dụ: Đối với tiêu chí: Đánh giá về ý thức tham gia các hoạt động chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội, nhà trường cần quy định cụ thể mức độ, thái độ và hiệu quả tham gia các hoạt động rèn luyện về chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do nhà trường tổ chức hoặc huy động sinh viên tham gia; sự chủ động, tích cực tham gia các Câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ, thể thao theo sở thích của sinh viên, các hoạt động tình nguyện vì cộng đồng và các hoạt động tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội trong trường học và

cộng đồng. Với đặc thù đào tạo theo học chế tín chỉ, sinh viên có thể tham gia các hoạt động phù hợp với kế hoạch học tập tại địa phương, nơi ở ngoại trú, các câu lạc bộ sở thích, hoạt động tình nguyện ở ngoài nhà trường, do các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể của địa phương. Khi đó sinh viên cần đăng ký, báo cáo kết quả thực hiện với nhà trường để xem xét, đánh giá kết quả rèn luyện.

3.1.4. Quản lý, tổ chức các hoạt động và đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên thông qua các câu lạc bộ

Hiện nay, trong các trường đại học đã hình thành nhiều câu lạc bộ sinh viên với nội dung và hình thức rất đa dạng (bao gồm các câu lạc bộ về học thuật, kỹ năng, câu lạc bộ theo sở thích, năng khiếu). Một số câu lạc bộ do nhà trường (Phòng Công tác sinh viên, Khoa, Đoàn, Hội,...) đứng ra tổ chức và quản lý, nhưng cũng có nhiều câu lạc bộ hoạt động tự phát, do một nhóm sinh viên có cùng sở thích thành lập, không thuộc quản lý của nhà trường. Như vậy, nhà trường cần rà soát các câu lạc bộ sinh viên để chỉ đạo thành lập hoặc kiện toàn tổ chức và hoạt động của các câu lạc bộ sinh viên. Các câu lạc bộ đều phải có Quy chế hoạt động (tôn chỉ, mục đích, nội dung, hình thức, thời gian, địa điểm hoạt động, khen thưởng, kỷ luật,...) để Hiệu trưởng nhà trường ra quyết định công nhận và giao cho Phòng Công tác Học sinh - Sinh viên, Đoàn Thanh niên, Hội sinh viên trực tiếp chỉ đạo, quản lý. Ban hành Quy định về quản lý, tổ chức các hoạt động và đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên thông qua hoạt động của các câu lạc bộ. Nội dung quy định cần chú trọng khuyến khích sự chủ động, tích cực tham gia của sinh viên. Ban chủ nhiệm câu lạc bộ chịu trách nhiệm theo dõi đánh giá cụ thể về ý thức và kết quả tham gia các hoạt động của câu lạc bộ của sinh viên. Tổ chức tuyên truyền về tổ chức và hoạt động của các câu lạc bộ cho sinh viên khóa mới; quán triệt Quy định về quản lý, tổ chức các hoạt động và đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên thông qua hoạt động của các câu lạc bộ để khuyến khích và vận động mỗi sinh viên tham gia ít nhất một câu lạc bộ về học thuật, rèn luyện kỹ năng hoặc theo năng khiếu, sở thích. Tổ chức các hoạt động giao lưu, tham gia các giải thi đấu thể thao, văn nghệ, học thuật với các câu lạc bộ trong nhà trường và các trường khác. Ngoài việc quản lý, tổ chức hoạt động và đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên thông qua hoạt động của các câu lạc bộ, nhà trường cũng có thể tổ chức các phong trào thi đua, lấy “màu cờ, sắc áo” là các câu lạc bộ sinh viên; tổ chức lấy ý kiến của các thành viên câu lạc bộ liên quan đến công tác khen thưởng và kỷ luật sinh viên thay cho việc tổ chức lấy ý kiến thông qua lớp sinh viên. Mặt khác, việc tổ chức quản lý sinh viên thông qua các câu lạc bộ sẽ tạo được không gian, môi trường sinh hoạt mở đối với sinh viên toàn trường, không gói gọn trong từng khóa học, ngành đào tạo. Thông qua sinh hoạt câu lạc bộ, sinh viên mới vào trường có điều kiện giao lưu, học hỏi, được các sinh viên khóa trước tư vấn, giúp đỡ về học tập, ăn, ở, sinh hoạt,... Đây chính là kênh tư vấn hiệu quả nhất đối với sinh viên trong điều kiện Chủ nhiệm lớp sinh viên, Cố vấn học tập không thể sâu sát được đến từng sinh viên.

3.2. Tăng cường các hoạt động hỗ trợ và dịch vụ sinh viên

Các hoạt động hỗ trợ sinh viên của trường đại học rất phong phú, đa dạng, được thực hiện từ khi sinh viên nhập học đến khi tốt nghiệp ra trường. Để các hoạt động này được thực hiện đồng bộ, đúng đối tượng và có tác dụng thiết thực đối với sinh viên thì cần phải được cụ thể hóa về nội dung và hình thức thực hiện. Ví dụ: Đối với sinh viên mới nhập trường cần tăng cường các nội dung hỗ trợ, tư vấn tìm nơi ở, sinh hoạt; tư vấn lập kế hoạch học tập cho từng học kỳ, năm học và toàn khóa; hỗ trợ sinh viên đăng ký môn học, rèn luyện phương pháp tự học, tự nghiên cứu. Đối với sinh viên học các năm tiếp theo cần chú trọng các nội dung tư vấn, hỗ trợ tổ chức các khóa học rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp, việc làm, ngoại ngữ, tin học, các kỹ năng giao tiếp, thuyết trình, đàm phán, làm việc nhóm. Đối với sinh viên sắp tốt nghiệp cần hỗ trợ kỹ năng tìm việc làm, hỗ

trợ các ý tưởng khởi nghiệp của sinh viên,... Cùng với các nội dung tư vấn, hỗ trợ sinh viên, nhà trường cần xác định cụ thể hình thức, thời gian, đơn vị chủ trì thực hiện để sinh viên nắm được và chủ động kế hoạch tham gia.

Bên cạnh đó, nhà trường cần xây dựng cơ chế hợp tác với các cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động nhằm hỗ trợ sinh viên về học bổng, cho vay tín dụng theo mức ưu đãi, tài trợ các hoạt động phong trào sinh viên và khởi nghiệp; phối hợp tổ chức cho sinh viên thăm quan, lao động thực tế tại cơ quan, doanh nghiệp, thực tập, thực hành; phối hợp tổ chức các lớp đào tạo kỹ năng mềm cho sinh viên; tổ chức hội thảo, hội chợ việc làm, tuyển dụng trực tiếp, tài trợ chi phí học tập cho sinh viên xuất sắc với cam kết phục vụ cho cơ quan, doanh nghiệp sau khi tốt nghiệp.

4. Kết luận

Công tác sinh viên ở các trường đại học hiện nay tuy đã được thực hiện mềm dẻo hơn và đã chú trọng đến các hoạt động hỗ trợ sinh viên nhưng vẫn nặng về quản lý hành chính, chưa có sự đổi mới mạnh mẽ về hình thức quản lý sinh viên phù hợp với việc đào tạo theo tín chỉ. Trên cơ sở phân tích khái quát về thực trạng, bài báo đã đưa ra một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng công tác sinh viên theo hướng đổi mới hình thức quản lý sinh viên và các hoạt động giáo dục, tuyên truyền cho sinh viên; đồng thời tăng cường các hoạt động hỗ trợ, sinh viên, tạo điều kiện cho sinh viên có điều kiện rèn luyện để phát triển toàn diện các tố chất và phẩm chất cá nhân. Trọng tâm là cách thức tổ chức dạy học và tổ chức các sân chơi hỗ trợ để rèn luyện và phát triển toàn diện người học. Các đề xuất bài báo đưa ra là cơ sở quan trọng để các trường đại học xem xét áp dụng phù hợp với điều kiện thực tế tại cơ sở đào tạo, hướng tới đào tạo đạt chuẩn đầu ra như cam kết của nhà trường với xã hội.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2016), *Quy chế công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy*, Hà Nội.
- [2] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2015), *Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của người học trình độ đào tạo đại học hệ chính quy*, Hà Nội.
- [3] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2012), *Chương trình Công tác học sinh, sinh viên các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp giai đoạn 2012 - 2016*, Hà Nội.
- [4] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2016) *Kỷ yếu Hội nghị tổng kết chương trình công tác sinh viên giai đoạn 2012 - 2016*, Hà Nội.
- [5] Phạm Minh Hạc, Trần Kiều (2002), *Giáo dục thế giới đi vào thế kỉ 21*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [6] UNESCO (2002), *The role of students affairs and services in higher education*, Paris.

ABSTRACT

Students affairs in several countries and learning experience for Vietnam in credit based training

This article studies the viewpoints, contents and approaches for resolving students' affairs at universities in several countries in the world and proposes some experiences applicable to Vietnamese universities with a view to enhance the quality and efficiency of students' affairs in the context of credit-based training.

Keywords: *Students' affairs, training, credit based training.*